

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các Điều 48, điểm c khoản 1 Điều 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 27/2024/TLST-DS ngày 11/3/2024 về việc “Tranh chấp về chia tài sản chung”.

Xét thấy: Ngày 17/6/2024, Nguyên đơn bà Trịnh Thị P có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện đối với Bị đơn là anh Nguyễn Ngọc Q và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác. Việc rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và được Tòa án chấp nhận.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Đình chỉ giải quyết vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 27/2024/TLST-DS ngày 11/3/2024 về việc “Tranh chấp về chia tài sản chung” của Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà **Trịnh Thị P**, sinh năm 1943

Trú tại: Đường H, thị trấn Y, huyện G, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** Anh **Nguyễn Ngọc Q**, sinh năm 1981

Trú tại: Đường H, thị trấn Y, huyện G, thành phố Hà Nội.

**Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm:**

1. Chị Nguyễn Thị Kim K, sinh năm 1970

Trú tại: Đường H, thị trấn Y, huyện G, thành phố Hà Nội.

2. Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1972

3. Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1976

4. Anh Nguyễn Đức T1, sinh năm 1978

5. Anh Nguyễn Đức C, sinh năm 1974 (chết năm 2010);

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của anh C là:

+ Chị Bùi Kim T2, sinh năm 1975

+ Cháu Nguyễn Đức A, sinh năm 1996

+ Cháu Nguyễn Anh D, sinh năm 2000

Trú tại: Đường H, thị trấn Y, huyện G, thành phố Hà Nội.

6. Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1980 (vợ anh H);

7. Cháu Nguyễn Thế A1, sinh năm 2001 (con anh H và chị S);

8. Cháu Nguyễn Quỳnh A2, sinh năm 2014 (con anh H và chị S);

9. Cháu Nguyễn Quỳnh H1, sinh năm 2016 (con anh H và chị S);

10. Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1983 (vợ anh T);

11. Cháu Nguyễn Thanh T3, sinh năm 2003 (con anh T và chị M);

12. Cháu Nguyễn Đức T4, sinh năm 2005 (con anh T và chị M);

13. Cháu Nguyễn Thanh T5, sinh năm 2012 (con anh T và chị M);

14. Chị Phạm Việt H2, sinh năm 1979 (vợ anh T1);

15. Cháu Nguyễn Thanh T6, sinh năm 2003 (con anh T1 và chị H2);

16. Cháu Nguyễn Đức H3, sinh năm 2008 (con anh T1 và chị H2);

17. Chị Vũ Thị T7, sinh năm 1986 (vợ anh Q);

18. Cháu Nguyễn Bảo L, sinh năm 2009 (con anh Q và chị T7);

19. Cháu Nguyễn Bảo Hân, sinh năm 2016 (con anh Q và chị T7);

Cùng trú tại: Đường H, thị trấn Y, huyện G, thành phố Hà Nội.

20. Anh Cao Huy H4, sinh năm 1986

Trú tại: Tiểu Khu 3, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La.

21. Chị Vũ Thị N, sinh năm 1983

Trú tại: Thôn H, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

22. Ông Nguyễn Minh C1, sinh năm 1979

Trú tại: Phố T, phường B, quận T, thành phố Hà Nội.

## 2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Sau khi quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự có hiệu lực pháp luật, đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

2.2. Về án phí: Miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm cho bà Trịnh Thị P.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện Kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND t/p Hà Nội;
- VKSND t/p Hà Nội;
- VKSND huyện G;
- Các đương sự;
- Lưu HS;

**THẨM PHÁN**

**Vũ Quang Dũng**